

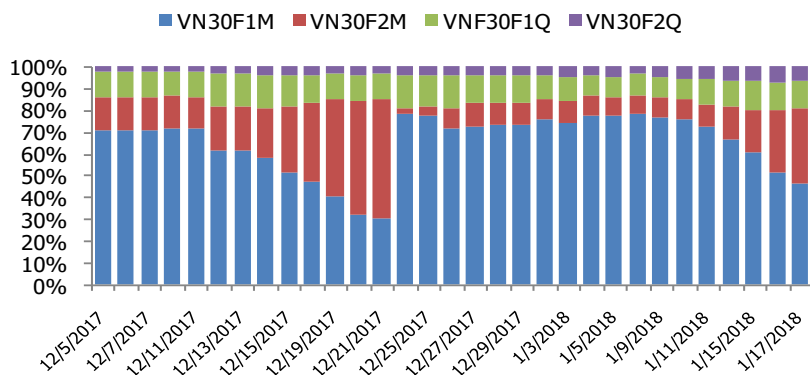
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	1	1024	6.14
VN30F1802	15/02/2018	29	1040	-6.00
VN30F1803	15/03/2018	57	1069.9	-32.02
VN30F1806	21/06/2018	155	1078	-26.44

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau khi giao dịch cầm chừng trong phiên buổi sáng, các mã cổ phiếu lớn trong rổ VN30 đồng loạt giảm giá mạnh từ 13h20 và điều này đã kích thích lực bán chốt lời của nhà đầu tư khiến VNINDEX có phiên giảm điểm mạnh nhất kể từ năm 2015. Nhà đầu tư nước ngoài vẫn mua ròng rất mạnh trong phiên ngày hôm nay nhưng điều đó là không đủ. Khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì ở mức cao đạt 333 triệu cổ phiếu trên Hose.
- Như bản tin ngày hôm qua, chúng tôi cho rằng đợt điều chỉnh này là rất chín muồi và đã được chuẩn bị từ 6 phiên giao dịch với khối lượng rất cao gần đây. VNINDEX đã tạo mẫu hình tạo đỉnh đảo chiều giảm giá khá kinh điển là mẫu hình evening star và như vậy, đây sẽ là một đợt điều chỉnh không ngắn hạn đối với thị trường. Ngưỡng kỳ vọng cho đợt điều chỉnh này là 1004 điểm và chúng tôi kỳ vọng thị trường có thể tìm được điểm cân bằng tại mức giá trên vào cuối tháng 1/2018. Điểm sáng là nhà đầu tư nước ngoài vẫn mua mạnh, ngược lại, việc ủy ban chứng khoán có thể sẽ áp dụng tỷ lệ margin thấp hơn vào tháng 2 sẽ là áp lực cho thị trường trong tháng 1/2018 khi các công ty chứng khoán sẽ điều chỉnh margin để đáp ứng tiêu chuẩn chặt chẽ hơn.
- Sau phiên giảm mạnh ngày hôm nay thì VNINDEX đang nằm ngay trên ngưỡng hỗ trợ gần nhất là 1033 điểm và do đó VNINDEX có thể sẽ hồi phục nhẹ trong phiên ngày mai. Đối với phiên giao dịch ngày mai, những ngưỡng kháng cự trong ngày là 1045, trong khi đó các ngưỡng hỗ trợ chính là 1024 - 1026 điểm. Nhà đầu tư giao dịch trong ngày có thể dựa trên các ngưỡng trên cho hoạt động chốt lời/mở vị thế của mình.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Ngưỡng hỗ trợ trong ngày cho VNINDEX là 1033 và 1024- 1026. Ngưỡng kháng cự cho VNINDEX là 1045 điểm.

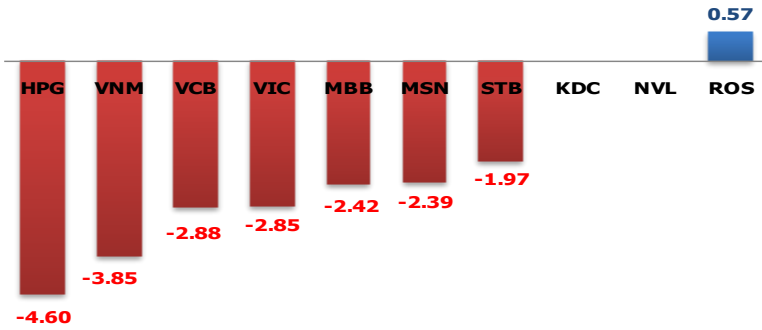
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang trong xu thế điều chỉnh ngắn hạn với ngưỡng hỗ trợ mạnh là 1004 điểm.

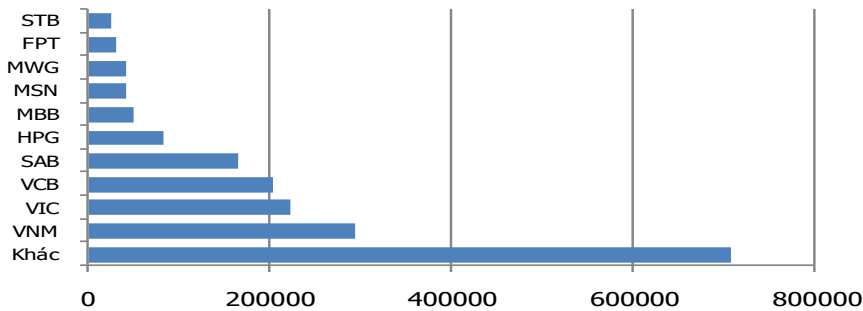
Chiến lược giao dịch trung hạn

Vùng giá hỗ trợ mạnh cho đợt điều chỉnh này là 1004 điểm.

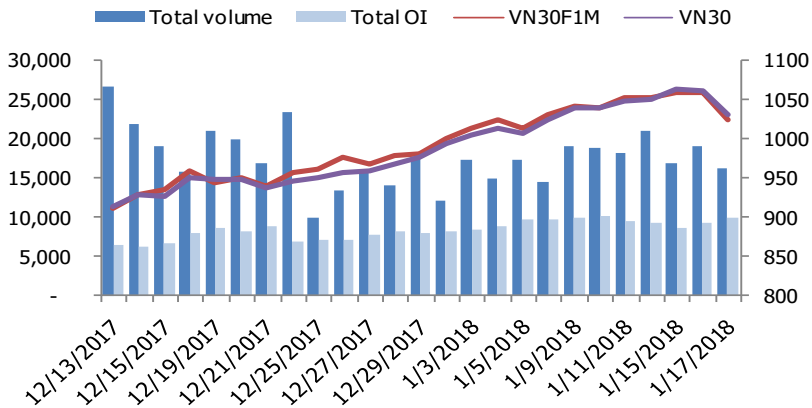
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



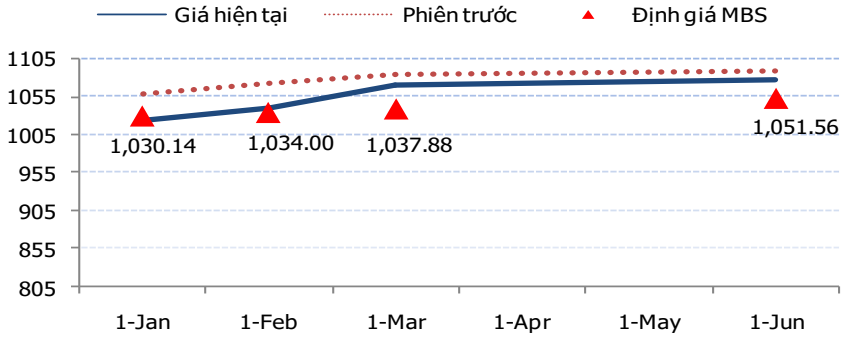
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Càng về cuối phiên giao dịch, áp lực bán càng tăng mạnh trên toàn thị trường. Các cổ phiếu trong nhóm VN30, ngoại trừ ROS tăng 2.300 đồng thì hầu hết đều giảm rất sâu, thậm chí giảm sàn như HSG. Nhóm đầu khí giao dịch khá tốt trong phiên sáng nhưng cũng không chịu nổi áp lực bán mạnh và đồng loạt quay đầu giảm sâu. Tương tự, các cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản, xây dựng cũng giảm mạnh. Điểm tích cực được ghi nhận trong phiên hôm nay là khối ngoại vẫn mua ròng khá tích cực với giá trị khoảng 400 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 31,78 điểm (-2,99%) xuống 1.030 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 27 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 109,08 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.961 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 385 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như VJC (+98,93 tỷ), HDB (+54,66 tỷ), SSI (+54,37 tỷ), VIC (+32,14 tỷ), DXG (+26,52 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VNM (-59,92 tỷ), CTD (-35 tỷ), DHG (-11,67 tỷ), HSG (-10,93 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



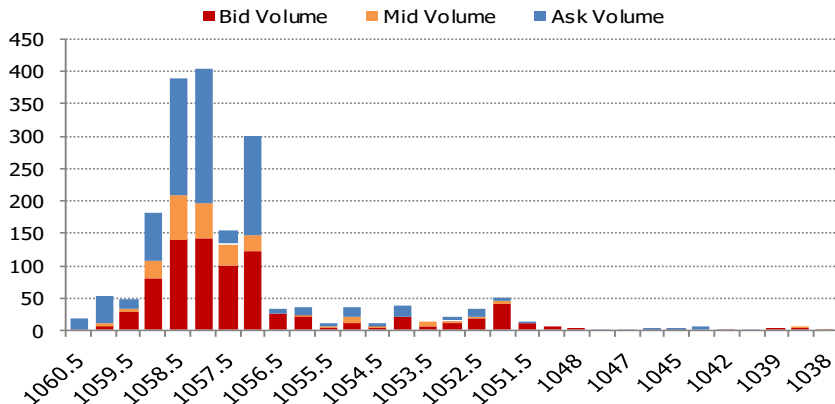
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	1024	-3.21	11,550	- 25.57	4633	-1.22
VN30F1802	1040	-3.03	4,297	48.63	3442	31.27
VN30F1803	1069.9	-1.20	239	- 20.33	1264	5.77
VN30F1806	1078	-1.04	194	- 23.62	675	1.35
Tổng			16,280	- 14.14	10,014	9.17

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Tiếp nối đà giảm hôm trước, thị trường giao dịch HẾT TL ngày hôm nay đã có một phiên sụt giảm mạnh. Trong đó giảm mạnh nhất là hợp đồng VN30F1801 với mức giảm 34 điểm (tương đương 3,21%), xuống 1024 điểm, hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 6 điểm. VN30F1802 giảm 32,5 điểm (3,03%) xuống 1040 điểm, mức basis thay đổi không đáng kể, vẫn ở mức -10 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa VN30F1803 và VN30F1806 cũng bị ảnh hưởng bởi đà giảm chung nhưng với cường độ thấp hơn, lần lượt giảm 1,20% và 1,04% xuống 1069,9 điểm và 1078 điểm. Mức basis lần lượt đạt -32,02 điểm và -26,44 điểm.
- Với việc ngày mai hợp đồng kỳ hạn tháng 1 sẽ đáo hạn, tổng thanh khoản thị trường HẾT TL ngày hôm nay đã giảm 14,14% so với phiên trước, đạt 16.280 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Cụ thể, KLGD hợp đồng VN30F1801 giảm 25,57% đạt 11.550 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1802 tiếp tục tăng do sự dịch chuyển giao dịch của nhà đầu tư, đạt 4297 hợp đồng (+48,63%). KLGD hợp đồng tháng 3 và tháng 6 lần lượt đạt 239 hợp đồng (-20,33%) và 194 hợp đồng (-23,62%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 1030,14 điểm (cao hơn 6,14 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 1034 điểm (-6 điểm), VN30F1803 là 1037,88 điểm (-32,02 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1051,56 điểm (-26,44 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,034.69	- 2.66	20.19	18.26	5.13
Dow Jones	26,115.65	1.25	21.61	18.40	4.34
S&P 500	2,802.56	0.94	23.30	18.56	3.85
Nikkei 225	23,868.34	- 0.35	20.32	19.66	4.85
Shanghai	3,444.67	0.24	17.48	13.42	4.16
DAX	13,183.96	- 0.47	19.46	13.76	2.39
Vàng	1,328.00	- 0.84	-	-	2.57
Dầu WTI	64.14	0.27	-	-	5.26

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

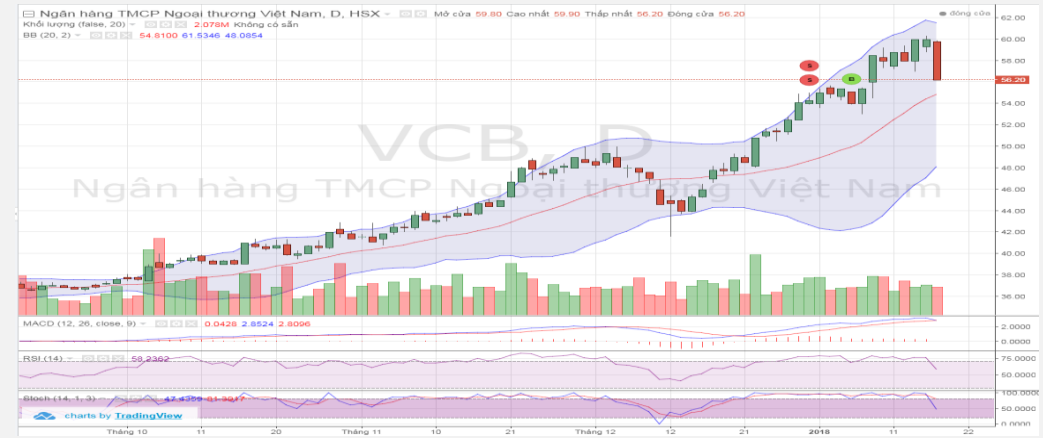
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 16/01/2018			
[UK] CPI T.12/2017	3.1%	3.0%	3.0%
[UK] PPI đầu vào T.12/2017	1.8%	0.5%	0.1%
Thứ Tư - 17/01/2018			
[EUR] CPI T.12/2017	1.5%	1.4%	1.4%
[US] Sản xuất công nghiệp T.12/2017	-0.1%	0.3%	0.9%
Thứ Năm - 18/01/2018			
[US] Đơn thất nghiệp tuần	261.000	251.000	
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-4.9 triệu thùng		
[TQ] GDP Q.4/2017	6.8%	6.7%	
Thứ Sáu - 19/01/2018			
[UK] Chỉ số bán lẻ T.12/2017	1.1%	-0.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Những con số tăng trưởng ấn tượng trong báo cáo tài chính mới công bố của Bank of America làm lu mờ kết quả kinh doanh đáng thất vọng của Goldman Sachs và góp phần đẩy thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm. Chốt phiên S&P500 đạt mức tăng mạnh nhất từ tháng 11 năm ngoái tới nay trong khi Dow Jones tăng thêm 300 điểm để đóng cửa ở mức trên 26.000 điểm. Giá USD tiếp tục hồi phục. Trái phiếu kho bạc giảm sau khi Quốc hội tuyên bố gần đạt được thỏa thuận ngăn chặn Chính phủ đình công ngày 19/1.
- Euro tiếp tục giảm sau khi ECB đưa ra vài gợi ý sẽ tiếp tục chính sách mua vào trái phiếu. Sự kiện này cũng ảnh hưởng tới thị trường chứng khoán khiến Stoxx Europe 600 giảm nhẹ 0,1%. Đồng yên Nhật và franc Thụy Sĩ gần như là 2 đồng tiền giảm duy nhất phiên hôm nay trong nhóm các đồng tiền mạnh.
- Vàng và dầu thô nổi dài đà giảm từ những ngày trước. Sau khi giảm đến 25% phiên hôm qua, Bitcoin tiếp tục giảm hiện đang được giao dịch quanh mức 11.500USD/Bitcoin. Tính đến thời điểm hiện tại, giá đồng tiền số lớn nhất thị trường đã giảm gần 40% so với tháng trước, vốn hóa thị trường cũng giảm từ đỉnh 310 tỷ USD còn hơn 194 tỷ USD.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB chốt phiên giảm đến 3.800 đồng (-6,33%) xuống 56.200 đồng/cp và là mã có tác động lớn tới trạng thái giảm điểm của VN30 trong phiên ngày hôm nay. Về mặt kỹ thuật, giá VCB giảm mạnh với áp lực bán gia tăng, cho thấy khả năng điều chỉnh giảm sau khi đã tăng mạnh từ 44.000 đồng/cp lên 60.000 đồng/cp. Khối lượng giao dịch ở mức vừa phải, chưa cho thấy áp lực lớn, tuy nhiên việc giá giảm sẽ khiến áp lực cung tăng dần trong các phiên sau. Các chỉ báo MACD, MFI, BB%, Stochastic đồng loạt suy giảm là các tín hiệu củng cố cho khả năng tiếp tục điều chỉnh của VCB. Hiện tại giá VCB đang dẫn tiệm cận với vùng hỗ trợ mạnh quanh vùng giá 54.000- 55.000 đồng/cp (đường Fib 61,8%). Trong những phiên tới nhiều khả năng VCB kiểm nghiệm lại vùng hỗ trợ kỹ thuật này trước khi có sự hồi phục trở lại.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.94	27,000	-2.53	4.07%	79.08	-0.25	16.09	18.65	2.11
BMP	Construction & Materials	0.70	84,000	-1.41	2.87%	35.46	-0.10	15.78	15.25	2.80
BVH	Nonlife Insurance	0.97	70,000	-2.78	4.57%	43.32	-0.29	33.32	9.81	3.41
CII	Construction & Materials	1.37	36,400	-4.21	4.40%	44.35	-0.62	5.97	9.02	1.82
CTD	Construction & Materials	1.17	214,000	-1.02	3.04%	48.24	-0.12	10.50	9.96	2.39
CTG	Banks	1.92	25,200	-5.26	6.35%	132.09	-1.10	12.49	14.77	1.51
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.99	106,000	-2.66	3.32%	34.48	-0.28	21.99	20.93	4.91
DPM	Chemicals	0.73	22,700	-1.73	2.20%	25.32	-0.13	13.24	10.76	1.09
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.12	59,000	-3.28	3.56%	135.73	-1.79	14.38	12.70	2.95
GAS	Oil & Gas Producers	1.95	99,900	-3.48	4.30%	104.67	-0.72	21.60	23.47	4.82
GMD	Industrial Transportation	1.41	43,500	-4.29	5.29%	59.33	-0.65	23.10	7.25	2.04
HPG	General Industrials	9.97	53,600	-4.29	4.85%	276.38	-4.60	9.92	10.52	2.71
HSG	Industrial Metals & Mining	1.09	25,500	-6.93	6.67%	282.30	-0.84	6.62	6.00	1.74
KBC	Financial Services	1.01	14,000	-1.41	3.93%	60.38	-0.15	11.33	8.96	0.79
KDC	Food Producers	1.10	43,600	0.00	5.35%	56.28	0.00	15.93	35.92	1.41
MBB	Banks	5.59	27,400	-1.97	4.20%	261.82	-2.42	12.83	12.73	1.81
MSN	Financial Services	9.52	90,200	-2.38	2.66%	30.58	-2.39	47.44	40.40	5.43
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.39	128,000	-2.22	2.27%	90.40	-1.26	19.80	18.19	7.51
NT2	Electricity	0.63	35,600	-1.66	3.72%	29.04	-0.11	15.12	11.73	2.19
NVL	Real Estate Investment & Services	2.97	77,900	0.00	3.68%	156.28	0.00	22.94	20.56	5.09
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.06	27,000	-4.59	5.56%	78.41	-0.52	NA	NA	0.80
REE	Industrial Engineering	1.56	41,000	-3.64	5.24%	73.43	-0.61	7.74	9.05	1.65
ROS	Construction & Materials	3.98	164,800	1.42	1.35%	264.15	0.57	174.81	NA	15.47
SAB	Beverages	5.07	258,000	-0.39	1.17%	44.56	-0.20	37.53	36.87	11.16
SBT	Food Producers	1.37	21,950	-4.98	6.61%	186.31	-0.74	16.79	NA	1.78
SSI	Financial Services	1.98	30,500	-4.24	4.75%	303.67	-0.90	16.41	17.28	1.69
STB	Banks	4.22	14,300	-4.35	6.29%	408.19	-1.97	37.67	207.25	1.13
VCB	Banks	4.13	56,200	-6.33	6.58%	121.71	-2.88	29.13	27.10	3.74
VIC	Real Estate Investment & Services	11.64	84,000	-2.33	4.58%	312.06	-2.85	46.78	56.29	7.46
VNM	Food Producers	10.44	201,100	-3.46	4.00%	183.19	-3.85	31.31	29.25	12.16

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn